

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2020/HS-ST.

Ngày: 24/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Văn Điệp**.

Bà Trần Thanh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hằng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông **Trần Quang Huy** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch; Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 161/2020/TLST-HS, ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình Th, sinh năm 2000 tại Quảng Bình; Tên gọi khác: Phong; Hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Q; chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã P, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm Thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không có; con ông: Nguyễn Đình S và bà Võ Thị Y; bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 04 anh, chị em; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Thu H, sinh năm 2001 chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt ngày 25/7/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch.

2. Huỳnh Văn K, sinh năm 1999 tại Cà Mau; Hộ khẩu thường trú: Ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh C; Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã P, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không có; con ông: Huỳnh Văn D và bà Trương Thị S; bị cáo là con út trong gia đình có 02 chị em; Bị cáo chưa có vợ con, bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/7/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch.

- Người làm chứng: Anh S, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện P, tỉnh G.

(Bị cáo Nguyễn Đình Th, Huỳnh Tuấn K có mặt, người làm chứng anh S vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 22/7/2020, Nguyễn Đình Th đến khu công nghiệp 6 huyện Nhơn Trạch gặp và mua của một đối tượng tên C (chưa rõ nhân thân) 09 tép ma túy đá với giá 1.500.000 đồng. Sau đó, Th đưa ma túy về phòng trọ tại ấp Bến Cam, xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch phân chia ma túy mua được thành 11 tép rồi cất giấu 10 tép vào trong 01 hộp sắt và để 01 tép vào trong túi quần để bán cho các con nghiện kiếm tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định, Th sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng có gắn sim số 0344.222.065 để gọi vào điện thoại di động hiệu OPPO màu đen có sim số 0784.585.563 của Huỳnh Văn K để thỏa thuận về việc Th đưa 10 tép ma túy để K bán lại cho các con nghiện với giá 200.000 đồng/1 tép thì Th sẽ trả công cho K là 50.000 đồng/1 tép, K đồng ý. Đến 21 giờ cùng ngày, Th đem số ma túy trên đến nhà trọ Hải Hoàn thuộc ấp Bến Cam, xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch đưa cho K. Sau khi nhận ma túy xong, K đã bán được 07 tép cho các con nghiện, cụ thể như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 23/7/2020, S (sinh năm 1999), ngụ tại: Thôn Plây Mun, xã Iake, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai đến phòng trọ của K để hỏi mua ma túy, S đưa cho K số tiền 200.000 đồng và nhận 01 tép ma túy, mua xong, S đưa ma túy về sử dụng hết.

Vào khoảng 19 giờ ngày 24/7/2020, tại phòng trọ của S ở ấp Bến Cam, xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch, K bán 02 tép ma túy cho bạn của S tên là S1 (chưa rõ nhân thân) với giá 400.000 đồng.

Ngoài ra, K còn bán 04 tép ma túy cho các đối tượng khác (chưa rõ nhân thân) cùng giá 200.000 đồng/1 tép và thu được tổng số tiền 1.400.000 đồng. Đến 23 giờ 10 phút, ngày 24/7/2020, khi K đang ở phòng trọ với S thì bị Công an huyện phối hợp với Công an xã Phước Thiện kiểm tra phòng trọ của K phát hiện thu giữ 03 tép ma túy của K để trong túi quần nhằm để bán cho các con nghiện. Đến 03 giờ ngày 25/7/2020, Th nhận thấy hành vi của mình là vi phạm nên đã đến Công an xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch đầu thú, giao nộp 01 tép ma túy chưa kịp bán cho các con nghiện.

Căn cứ Kết luận giám định số: 1509/KLGD - PC09 ngày 29 tháng 7 năm

2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1952 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau khi giám định có khối lượng: M = 0,1733 gam.

Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0440 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật đã sử dụng hết trong công tác giám định.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo Nguyễn Đình Th đã tự nguyện đến Cơ quan Công an đầu thú; gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội được truy tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì; gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Bị cáo K không có tình tiết giảm nhẹ.

Tang vật tạm giữ: 03 gói nylon được hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng có kích thước 1 cm/1 gói; 01 hộp sắt có kích thước 6x5cm x 1 màu xám, có chữ SONY ở bên ngoài; 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau màu đen, có ghi chữ OPPO, bên trong gắn sim số 0784585563 và số 0368706723; 01 bóp da màu nâu, bên trong có số tiền 2.200.000 đồng của Huỳnh Văn K.

01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, có gắn sim số 0344222065 và 0947607911 của Nguyễn Đình Th.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, bị cáo Nguyễn Đình Th và Huỳnh Văn K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 161/CT-VKSLT, ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo Nguyễn Đình Th và Huỳnh Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Th từ 08 năm 06 tháng – 9 năm tù .

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn K từ 07 năm 06 tháng – 8 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 và Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: $M = 0,1733$ gam được niêm phong trong phong bì có ký hiệu số: 1509/KLGD-PC09 ngày 29/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai là tang vật vụ án.

+ 01 hộp sắt có kích thước 6 x 5cm x 1 màu xám, có chữ SONY ở bên ngoài; 01 bóp da màu nâu và 01 sim số 078458563 của bị cáo Huỳnh Văn K, sim số 0344222065 của bị cáo Nguyễn Đình Th là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau màu đen, có ghi chữ OPPO và số tiền 1.400.000 đồng thu lợi bất chính của Huỳnh Văn K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng của Nguyễn Đình Th là phương tiện hai bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn K số tiền 800.000 đồng và sim điện thoại số 0368706723; Trả cho bị cáo Nguyễn Đình Th 01 sim số 0947607911 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng anh S đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Đình Th, Huỳnh Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa các bị cáo không thừa nhận việc mua bán túy theo như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố. Tuy nhiên các bị cáo không đưa ra được bất cứ tài

liệu chứng cứ nào để chứng minh cho lời khai của mình. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, cụ thể là bản tự khai của bị cáo Th, bị cáo K (bút lục 38, 61, 64, 73, 74); Biên bản ghi lời khai bị cáo Th, bị cáo K (bút lục 41, 42, 43, 44, 45, 46, 71, 72, 75, 76); Biên bản hỏi cung bị can (bút lục 36, 37, 38, 39, 40, 59, 60, 62, 63); biên bản đối chất (bút lục 40A, 40B, 64A, 64B); Biên bản ghi lời khai người làm chứng S (bút lục 80, 81). Hội đồng xét xử đã có cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 22/7/2020, Nguyễn Đình Th mua 09 tép ma túy đá với giá 1.500.000 đồng của một đối tượng tên Cường (chưa rõ nhân thân lai lịch). Sau đó, Th phân chia ma túy mua được thành 11 tép rồi cất giấu 10 tép vào trong 01 hộp sắt và để 01 tép vào trong túi quần nhằm mục đích bán lại cho con nghiện kiếm tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định, Th sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng có gắn sim số 0344.222.065 để gọi vào điện thoại di động hiệu OPPO màu đen có sim số 0784.585.563 của Huỳnh Văn K để thỏa thuận về việc Th đưa 10 tép ma túy để K bán lại cho các con nghiện với giá 200.000 đồng/1 tép thì Th sẽ trả công cho K là 50.000 đồng/1 tép, K đồng ý. Đến 21 giờ cùng ngày, Th đem số ma túy trên đến nhà trọ Hải Hoàn thuộc ấp Bến Cam, xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch đưa cho K. Sau khi nhận ma túy xong, K đã bán được 07 tép cho các con nghiện, cụ thể như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 23/7/2020, S (sinh năm 1999), ngụ tại: Thôn Plây Mun, xã Lake, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai đến phòng trọ của K để hỏi mua ma túy, S đưa cho K số tiền 200.000 đồng và nhận 01 tép ma túy, mua xong, S đưa ma túy về sử dụng hết.

Vào khoảng 19 giờ ngày 24/7/2020, tại phòng trọ của S ở ấp Bến Cam, xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch, K bán 02 tép ma túy cho bạn của S tên là S1 (chưa rõ nhân thân) với giá 400.000 đồng.

Ngoài ra, K còn bán 04 tép ma túy cho các đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cùng giá 200.000 đồng/1 tép và thu được tổng số tiền 1.400.000 đồng. Đến 23 giờ 10 phút, ngày 24/7/2020, Công an huyện Nhơn Trạch phối hợp với Công an xã Phước Thiện kiểm tra phòng trọ của K thì phát hiện thu giữ 03 tép ma túy, có khối lượng: 0,1952 gam, loại Methamphetamine của K để trong túi quần nhằm để bán cho các con nghiện. Đến 03 giờ ngày 25/7/2020, Th nhận thấy hành vi của mình là vi phạm nên đã đến Công an xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch đầu thú, giao nộp 01 tép ma túy, có khối lượng: 0,0440 gam, loại Methamphetamine chưa kịp bán cho các con nghiện.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Đình Th, Huỳnh Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến

chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi coi thường pháp luật nên các bị cáo đã cố ý phạm tội. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Đối với các bị cáo cần có một mức án thật nghiêm để răn đe, đồng thời có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ:

Gia đình bị cáo Nguyễn Đình Th có công với cách mạng, ông nội được truy tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì; gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Bị cáo Nguyễn Đình Th, Huỳnh Văn K, trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Tuy nhiên tại phiên tòa các bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, mặc dù đã được Hội đồng xét xử giải thích rõ về các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nhưng các bị cáo vẫn quanh co, chối tội làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó các bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Đối với người đàn ông tên Cường bán ma túy cho Th, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra để xác minh làm rõ, khi có căn cứ đề nghị xử lý sau.

[7]. Đối với S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch đã bàn giao hồ sơ và tài liệu liên quan cho Công an xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch để xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định pháp luật.

[8]. Đối với các đối tượng đã mua ma túy của K, do chưa rõ nhân thân của các đối tượng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[9]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cần tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: $M = 0,1733$ gam được niêm phong trong phong bì có ký hiệu số: 1509/KLGD-PC09 ngày 29/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai là tang vật vụ án.

+ 01 hộp sắt có kích thước 6 x 5cm x 1 màu xám, có chữ SONY ở bên ngoài; 01 bốp da màu nâu và 01 sim số 078458563 của bị cáo Huỳnh Văn K, sim số 0344222065 của bị cáo Nguyễn Đình Th là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau màu đen, có ghi chữ OPPO và số tiền 1.400.000 đồng thu lợi bất chính của Huỳnh Văn K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng của Nguyễn Đình Th là phương tiện hai bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn K số tiền 800.000 đồng và sim điện thoại số 0368706723 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[10] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Th (Phong) và bị cáo Huỳnh Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Th (Phong): **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 25/7/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn K: **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 25/7/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: $M = 0,1733$ gam được niêm phong trong phong bì có ký hiệu số: 1509/KLGD-PC09 ngày 29/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai là tang vật vụ án.

+ 01 hộp sắt có kích thước 6 x 5cm x 1 màu xám, có chữ SONY ở bên ngoài; 01 bóp da màu nâu và 01 sim số 078458563 của bị cáo Huỳnh Văn K, sim số 0344222065 của bị cáo Nguyễn Đình Th là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau màu đen, có ghi chữ OPPO và số tiền 1.400.000 đồng thu lợi bất chính của Huỳnh Văn K; 01 điện thoại di động

nhãn hiệu OPPO màu trắng của Nguyễn Đình Th là phương tiện hai bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn K số tiền 800.000 đồng và sim điện thoại số 0368706723 do không liên quan đến hành vi phạm tội.b

(Hiện vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 20/11/2020 và giấy nộp tiền số No 5824777 ngày 19/11/2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Đình Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đình Th, Huỳnh Văn K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Nhơn Trạch;
- THADS huyện Nhơn Trạch;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Lâm Ngọc Trao – Mai Thanh Minh

Nguyễn Văn Thành

